

Tiết 72

I. CÙNG CÓ KIẾN THỨC**1. Khái niệm:**

Hàm ý là những nội dung ý nghĩa mà người nói có ý định truyền bá cho người nghe nhưng không nói ra trực tiếp, chỉ ngụ ý để người nghe dựa vào ngữ cảnh, vào nghĩa tường minh và những phương châm hội thoại mà nhận ra. Tác dụng của hàm ý:

- Tạo ra hiệu quả mạnh mẽ, sâu sắc hơn cách nói thông thường
- Giữ được tính lịch sự và thể diện tốt đẹp của các bên giao tiếp
- Lời nói có ý vị và hàm súc
- Người nói có thể không phải chịu trách nhiệm về hàm ý

2. Ví dụ minh họa:**Bài 1 SGK Tr.79****Gợi ý:**

Căn cứ vào lời đáp của A Phủ đối với câu hỏi của Pá Tra thì:

- Lời đáp thiếu thông tin về số lượng bò bị mất
 - Lời đáp thừa thông tin về việc "lấy súng đi bắt n con hổ"
- Cách trả lời của A Phủ thể hiện sự khôn khéo ở chỗ vừa đảm bảo yêu cầu giao tiếp vừa gián tiếp thừa nhận việc mất bò, nhận lỗi của mình
- Nói ra dự định lấy công chuộc tội
 - Hé mở hi vọng con hổ có giá trị hơn nhiều so với con bò (to lăm) để làm dịu cơn giận của thống lí
 - > thể hiện sự khôn khéo của mình
 - Cách tạo hàm ý: A Phủ đã cố ý vi phạm phương châm về lượng: Thiếu thông tin cần thiết nhưng lại thừa lượng thông tin so với yêu cầu của câu hỏi Pá Tra -> tạo ra hàm ý.

II. THỰC HÀNH**1. Bài 2 SGK Tr. 80**

a. Câu nói của Bá Kiến: “Tôi không phải là cái kho” hàm ý là:

- Tôi không có nhiều tiền của để khi nào cũng cho Chí Phèo/ để anh cứ hẽ vòi vĩnh là có ngay.
- Bá Kiến đã cố ý vi phạm phương châm về cách thức: không nói mạch lạc rõ ràng mà mượn “cái kho” ám chỉ tiền của. Và Chí Phèo là kẻ không biết điều.

b. Lời của Bá Kiến có dạng là câu hỏi nhưng không phải nhằm mục đích để hỏi mà:

- “Chí Phèo đây hở?” -> là một cách chào hỏi

một cách trích thượng hàm ý về tư cách của kẻ bè trên.

- “Rồi làm mà ăn chử báo người ta mãi à?” -> Cảnh tỉnh, nhắc nhở, khuyên bảo Chí Phèo phải tự kiểm sống chứ không thể đến xin tiền mãi. Hàm ý: tỏ thái độ khó chịu trước việc Chí Phèo hay đến vòi vĩnh tiền bạc
- c. Còn đối với Chí Phèo:

- Cả hai câu trả lời của Chí Phèo đều không nói hết ý (đến đây để làm gì)
 - Phần hàm ý còn lại trong hai câu nói đầu được tường minh hóa (nói rõ) ở câu thứ ba “ Tao muốn làm người lương thiện”
- ➔ Như vậy, ở hai lượt đầu Chí Phèo đã vi phạm phương châm về lượng (không đủ thông tin cần thiết) và phương châm về cách thức (không rõ ràng)

2. Bài 3 SGK Tr. 81

- a. Ở lượt thứ nhất, bà đồ hỏi nhưng thực chất là đề nghị/ gợi ý cho ông đồ một sự lựa chọn khác. Hàm ý là chê tài viết văn của chồng
- b. Bà đồ không nói thẳng là thể hiện sự tê nhị và lịch sự với chồng

3. Bài 4 SGK Tr. 81

Đáp án : D

III.CỦNG CỐ:

Để có thể tạo hàm ý trong lời nói, người ta thường cố tình vi phạm những phương châm hội thoại.

Tiết 75

I. HƯỚNG DẪN GIẢI BÀI TẬP:(Trang 99,100)Bài tập 1:

Bác Phô gái, dịu dàng, đặt cành cau lên bàn, ngồi xóm ở xó cửa, gãi tai, nói với ông lí :

- Lạy thầy, nhà con thì chưa cắt con, mấy lại sợ thầy mắng chửi, nên không dám đến kêu
Lạy thầy, quyền phép trong tay thầy, thầy tha cho nhà con, đừng bắt nhà con đi xem đá bóng vội

- Ô, việc quan không phải như chuyện đàn bà của các chị!

(Nguyễn Công Hoan, Tinh thần thể dục)

Gợi ý:

- a. Trong lượt lời mở đầu cuộc thoại, bác Phô gái van xin “Thầy tha cho nhà con, đừng bắt nhà con đi xem đá bóng nữa”.
- Lời đáp của ông lí mang sắc thái mỉa mai, giễu cợt: “Ô, việc quan không phải thú chuyện đàn bà của các chị”.
- Nếu là cách đáp tường minh phù hợp thì phải là lời chấp nhận sự van xin hoặc từ chối, phủ định sự van xin.

b. Lời của ông Lí:

- Không đáp ứng trực tiếp hành động van xin của bác Phô mà từ chối một cách gián tiếp.
- Mang sắc thái biếu cảm: bộc lộ quyền uy, thể hiện sự từ chối lời van xin, biếu lộ thái độ mỉa mai, giễu cợt cách suy nghĩ kiểu đàn bà.
- Giúp cho câu trả lời có tính hàm súc và giàu hàm ý.
- Đáp án đúng là D.

Bài tập 2:

Khi hắn ngừng nói đã được một lúc khá lâu,

Từ mới làm như chợt nhớ ra:

- *Có lẽ hôm nay đã là mồng hai, mồng ba tây rồi, mình nhỉ?*
- *À phải! Hôm nay mồng ba... Giá mình không hôi tôi thì tôi quên... Tôi phải đi xuồng phô.*

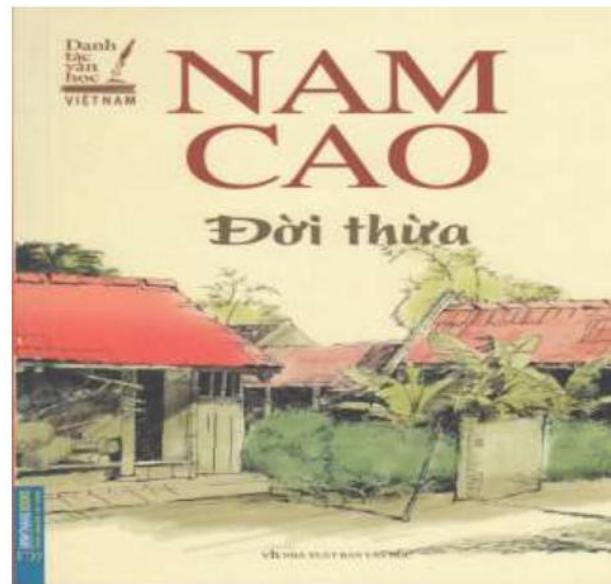
Từ nhắc khéo:

- *Hèn nào mà em thấy người thu tiền nhà sáng nay đã đến...*

Hộ sâm mặt lại:

- *Tiền nhà... tiền giặt... tiền thuốc... tiền nước mắm... Còn chịu tắt! Tháng vừa rồi tiêu tốn quá, mới mồng mười đã hết tiền. May mà còn có đất*

(Nam Cao, Đời thừa)



Gợi ý:

- a. Câu hỏi đầu tiên của Từ: “*Có lẽ hôm nay đã là mồng hai, mồng ba tết rồi mình nhỉ?*”.
⇒ Không phải chỉ hỏi về thời gian mà thực chất, thông qua đó Từ muốn nhắc khéo chồng nhớ đến ngày đi nhận tiền. (Hàng tháng cứ vào kì đầu tháng thì chồng Từ đều đi nhận tiền nhuận bút).
- b. Câu “nhắc khéo” thứ hai: “*Hèn nào mà em thấy người thu tiền nhà sáng nay đã đến...*”.
⇒ Từ không nói trực tiếp đến việc trả tiền nhà. Từ muốn nhắc Hộ đi nhận tiền về để trả các khoản nợ (Chú ý vi phạm phương châm, cách thức).
- c. Tác dụng cách nói của Từ:
 - Từ thể hiện ý muốn của mình thông qua câu hỏi bóng gió về ngày tháng, nhắc khéo đến một sự việc khác có liên quan (người thu tiền nhà)...
 - Cách nói nhẹ nhàng, xa xôi những vẫn đạt được mục đích. Nó tránh được ẩn tượng nặng nề, làm dịu đi không khí căng thẳng trong quan hệ vợ chồng khi lâm vào hoàn cảnh khó khăn.

Bài tập 3: Nghĩa tường minh và nghĩa hàm ý của bài thơ Sóng – Xuân Quỳnh.



Gợi ý:

- Lớp nghĩa tường minh: Cảm nhận và miêu tả hiện tượng sóng biển với những đặc điểm, trạng thái của nó.
- Lớp nghĩa hàm ý: Vẻ đẹp tâm hồn của người thiếu nữ đang yêu: đắm say, nồng nàn, tin yêu.
- Hàm ý được thể hiện qua các phương tiện ngôn ngữ rất phong phú và đa dạng, nhưng chủ yếu nhờ các ẩn dụ và ngữ cảnh.
- Tác phẩm văn học dùng cách thể hiện có hàm ý sẽ tạo nên tính hàm súc, đa nghĩa, biểu đạt cảm xúc, tư tưởng của tác giả một cách tinh tế, sâu sắc.

Bài tập 4: Chọn đáp án đúng và đầy đủ.

Đáp án đúng D.

Bài tập 5: Cách trả lời có hàm ý cho câu hỏi: "Cậu có thích truyện Chí Phèo của Nam Cao không?"

Hs tự làm bài tập này.

II.BÀI TẬP ÔN LUYỆN VỀ HÀM Ý

1. Xác định hàm ý trong câu ca dao sau:

Bao giờ chạch đẻ ngọt đà

Sáo đê dưới nước thì ta lấy mình.

- A. Dự báo về việc đê trúng của cá chạch và chim sáo
- B. Là một lời từ chối khéo
- C. Một lời hứa hẹn
- D. Cả ba đáp án đều đúng

2. Xác định đáp án đúng trong đoạn thơ sau:

*Đâu những chiêu lênh láng máu sau rừng
Ta đợi chết mảnh mặt trời gay gắt
Để ta chiếm lấy riêng phần bí mật
Than ôi, thời oanh liệt nay còn đâu?*

(“Nhớ rừng” – Thé Lữ)

- A. Sự chán ngán thực tại, đau đớn, xót xa trước ngày tháng huy hoàng đã qua. Nỗi buồn, nỗi uất hận của con hổ khi bị nhốt trong cùi sắt.
- B. Con hổ tiếc nuối khi nghĩ về quá khứ huy hoàng
- C. Miêu tả cảnh hoàng hôn nơi rừng núi
- D. Sự tuyệt vọng của con hổ khi bị nhốt trong thảo cầm viên

3. Người nói và người nghe trong những câu in đậm dưới đây là ai? Xác định hàm ý của mỗi câu ấy. Theo em người nghe có hiểu hàm ý của người nói hay không? Những chi tiết nào chứng tỏ điều đó?

Thoắt trông nàng đã chào thưa:

“Tiêu thư cũng có bấy giờ đến đây!

Đàn bà dễ có mấy tay,

Đời xưa mấy mặt đời này mấy gan!

Dễ dàng là thói hỏng nhan

Càng cay nghiệt lắm càng oan trái nhiều”

Hoạn Thư hồn lạc phách xiêu

Khâu đâu dưới trướng liệu điều kêu ca.

(“Truyện Kiều” – Nguyễn Du)

4. Phân tích hàm ý trong đoạn trích sau:

- Trời ơi, chỉ còn năm phút!

Chính anh thanh niên giật mình nói to, giọng cười nhưng đất nhưng đầy tiếc rẻ. Anh chạy ra nhà phía sau rồi trở vào liền, tay cầm một cái l่าน. Nhà họa sĩ tắc lưỡi đứng dậy. Cô gái cũng đứng lên, đặt lại chiếc ghế, thong thả đi đến chỗ bác già.

(Trích “ “Lặng lẽ Sa Pa” – Nguyễn Thành Long)

5. Phân tích hàm ý trong câu ca dao sau:

Đêm trăng thanh anh mới hỏi nàng:

Tre non đủ lá đan sàng nên chẳng?

Gợi ý đáp án:

- Câu 1: B

- Câu 2 : A
 - Câu 3 : Đoạn trích là cuộc đối thoại giữa Thúy Kiều và Hoạn Thư
 - Tiêu thư cũng có bấy giờ đến đây: người quyền uy, quý phái như “tiêu thư” Hoạn Thư cũng có lúc phải tới đây nỗi báo ân báo oán của Thúy Kiều (hàm ý mia mai, giễu cợt sự thất thế của Hoạn Thư).
 - Càng cay nghiệt lầm càng oan trái nhiều: sự cảnh báo trước hình phạt thích đáng, oan nghiệt như Hoạn Thư.
 - Người nói và người nghe đều hiểu được hàm ý của người nói, bởi sau lời nói của Thúy Kiều thì Hoạn Thư hồn lạc phách siêu, sơ sệt.
 - Câu 4: Hàm ý: chàng trai tỏ ra tiếc nuối khi thông báo đã sắp tới giờ mọi người chia tay.
 - Câu 5: Lời tỏ tình ý nhị, tình tứ của chàng trai khi mượn hình ảnh của “tre non” và hành động “đan sàng” để hỏi ý kiến của cô gái đang tới tuổi cập kê có đã muốn lấy chồng hay chưa.
-